

Số: /BC-UBND

Xã Nguyễn Lương Bằng, ngày tháng 10 năm 2025

BÁO CÁO

Sơ kết 05 năm thực hiện Chương trình trợ giúp người khuyết tật Giai đoạn 2021- 2025 trên địa bàn xã Nguyễn Lương Bằng

Thực hiện Công văn số 6521/SYT-PCTN&BTXH ngày 23/10/2025 của Sở Y tế về việc về việc báo cáo sơ kết 05 năm thực hiện chương trình trợ giúp người khuyết tật giai đoạn 2021- 2025. Ủy ban nhân dân xã Nguyễn Lương Bằng báo cáo kết quả trợ giúp xã hội người khuyết tật trên địa bàn như sau:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH GIAI ĐOẠN 2021-2025

Thực hiện Nghị quyết số 1669/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã của thành phố Hải Phòng năm 2025, xã Nguyễn Lương Bằng được thành lập trên cơ sở sáp nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của 04 xã: Phạm Kha, Đoàn Tùng, Thanh Tùng, Nhân Quyền. Sau sáp nhập xã có tổng diện tích đất tự nhiên 21,78 km², dân số 33.838 người, phía Bắc giáp xã Bình Giang và Đường An, Phía Nam giáp xã Bắc Thanh Miện, phía tây giáp xã Thượng Hồng, phía đông giáp xã Trường Tân, toàn xã có 14 thôn. Trên địa bàn xã có 1.861 đối tượng diện bảo trợ xã hội (BTXH) đang hưởng chế độ trợ cấp hàng tháng.

Được sự quan tâm chỉ đạo của thành phố, lãnh đạo Đảng ủy - HĐND - UBND xã và sự phối kết hợp giữa các ban ngành, các tổ chức chính trị xã hội trong những năm qua chế độ, chính sách đối với các đối tượng chính sách xã hội nói chung và trợ giúp người khuyết tật nói riêng đã được thực hiện tốt, qua đó đã góp phần hỗ trợ, động viên các đối tượng và gia đình vượt qua khó khăn, ổn định cuộc sống.

1. Công tác chỉ đạo, điều hành, xây dựng văn bản quy phạm pháp luật

a) Công tác chỉ đạo, điều hành:

Ủy ban nhân dân xã đã quán triệt thực hiện nghiêm túc, triển khai thực Luật Người khuyết tật, Nghị định số 28/2012/NĐ-CP, Quyết định số 1190/QĐ- TTg ngày 05 tháng 8 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chương trình trợ giúp người khuyết tật giai đoạn 2021 - 2030.

b) Công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật.

Ủy ban nhân dân xã triển khai các nội dung quyết định, kế hoạch chính sách trợ giúp người khuyết tật trên địa bàn xã.

Rà soát, lập hồ sơ quản lý người khuyết tật.

Triển khai văn bản đảm bảo đúng với nội dung trong Luật, Nghị định của cấp trên.

Phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể trong công tác hỗ trợ, chăm sóc và tạo điều kiện cho người khuyết tật hòa nhập cộng đồng.

2. Đánh giá việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu (giai đoạn 2021-2025)

Trong thời gian qua xã đã quan tâm, chỉ đạo triển khai kịp thời, đầy đủ các chế độ chính sách của Nhà nước, thành phố, các quy định về bảo vệ quyền của người khuyết tật (NKT). Cùng với đó, hệ thống chính sách trợ giúp xã hội, hỗ trợ giáo dục, chăm sóc sức khỏe, phục hồi chức năng, dạy nghề, việc làm cho người khuyết tật đã được ban hành, tạo điều kiện để người khuyết tật tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản.

a. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu

- 80% người khuyết tật tiếp cận các dịch vụ y tế
- 80% tỷ lệ sơ sinh đến 6 tuổi được sàng lọc phát hiện sớm khuyết tật bẩm sinh, rối loạn phát triển và được can thiệp sớm các dạng khuyết tật.
- 100% cán bộ làm công tác trợ giúp người khuyết tật được tập huấn, nâng cao năng lực chuyên môn; 50% gia đình có người khuyết tật được tập huấn về kỹ năng chăm sóc, phục hồi chức năng cho người khuyết tật; 50% người khuyết tật được tập huấn các kỹ năng sống
- 90% phụ nữ khuyết tật được trợ giúp dưới các hình thức khác nhau

Kết quả thực hiện các chính sách trợ giúp xã hội đối với người khuyết tật

Thực hiện đầy đủ, kịp thời chính sách trợ giúp xã hội đối với người khuyết tật theo quy định (trợ cấp hàng tháng, trợ giúp đột xuất) tại cộng đồng. Trong năm 2025, có 687 người khuyết tật hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng.

b. Kết quả thực hiện các hoạt động trợ giúp khác cho người khuyết tật trên địa bàn xã

Công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức về các vấn đề liên quan đến người khuyết tật: Các hoạt động tuyên truyền, phổ biến trên phương tiện thông tin đại chúng được Ủy ban nhân dân xã quan tâm chỉ đạo thường xuyên; hàng năm, Trung tâm sự nghiệp công thực hiện tuyên truyền các văn bản của Trung ương, thành phố về chính sách đối với người khuyết tật. Nội dung tuyên truyền tập trung: Luật người khuyết tật, Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội, Thông tư số 02/2021/TT-BLĐTBXH ngày 24/6/2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội. Nghị định số 76/2024/NĐ-CP ngày 01/07/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều

của Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội; Nghị quyết số 03/2021/NQ-HĐND ngày 30/6/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương; Nghị quyết số 07/2024/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương về việc sửa đổi khoản 1 Điều 1 của Quy định mức chuẩn trợ giúp xã hội, mức trợ giúp xã hội, đối tượng và chế độ đối với một số đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn tỉnh Hải Dương ban hành kèm theo Nghị quyết số 03/2021/NQ-HĐND ngày 30/6/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương.

- Các văn bản liên quan để cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và nhân dân, nhất là các đối tượng người khuyết tật biết, thực hiện đúng theo các chế độ quy định hiện hành của Nhà nước.

- Trợ giúp y tế: 100% người khuyết tật đang hưởng chính sách trợ giúp xã hội được cấp thẻ bảo hiểm y tế miễn phí theo quy định.

- Trợ giúp giáo dục: Vận động, tạo điều kiện cho trẻ em khuyết tật có hoàn cảnh khó khăn trong độ tuổi đi học đến trường.

- Phòng, chống dịch bệnh và giảm nhẹ thiên tai: 100% cán bộ làm công tác trợ giúp người khuyết tật được tập huấn, nâng cao năng lực chuyên môn bảo đảm khả năng tiếp cận đối với người khuyết tật.

- Trợ giúp pháp lý: Theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

- Nâng cao nhận thức, năng lực chăm sóc, hỗ trợ người khuyết tật và giám sát đánh giá: 100% cán bộ làm công tác trợ giúp người khuyết tật được tập huấn, nâng cao năng lực chuyên môn, tham gia khóa đào tạo cán bộ quản lý trợ giúp xã hội trong lĩnh vực chăm sóc sức khỏe tâm thần và nghiệp vụ công tác xã hội với trẻ tự kỷ; 100% cán bộ Lao động - Thương binh và Xã hội được tập huấn xác định mức độ khuyết tật và cấp giấy xác nhận khuyết tật theo quy định Thông tư số 01/2019/TTBLĐTBXH của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội do Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh tổ chức.

3. Nhận xét, đánh giá chung

- Các chính sách trợ giúp xã hội của Trung ương và của thành phố được thực hiện đầy đủ, kịp thời đến các đối tượng thuộc diện người cao tuổi, người khuyết tật được thụ hưởng góp phần làm giảm gánh nặng kinh tế gia đình, giúp đối tượng ổn định và nâng cao chất lượng cuộc sống. Nhờ thực hiện tốt chương trình phát triển công tác xã hội nên việc chăm lo và triển khai các chính sách an sinh xã hội cho người khuyết tật được thực hiện khá tốt, qua đó đã góp phần quan trọng trong việc cải thiện đời sống vật chất, tinh thần và tạo điều kiện cho người khuyết tật được tiếp cận với các dịch vụ y tế, giáo dục, ...

- Công tác rà soát, thống kê, lập hồ sơ quản lý người khuyết tật được thực hiện thường xuyên, đến nay 100% NKT trên địa bàn được cập nhật vào hệ thống quản lý.

- Chính sách trợ cấp xã hội hằng tháng được chi trả đúng, đủ, kịp thời.

- Trẻ khuyết tật trong độ tuổi đến trường được tạo điều kiện học hòa nhập tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn.

- Công tác phục hồi chức năng, chăm sóc sức khỏe ban đầu cho người khuyết tật được quan tâm; trạm y tế xã thường xuyên phối hợp khám, tư vấn và cấp thuốc.

- Công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức cộng đồng được đẩy mạnh thông qua các buổi sinh hoạt tại thôn, chi hội, nhà văn hóa; nhận thức của người dân về quyền của NKT có chuyển biến tích cực.

*** Hạn chế, tồn tại:**

- Nhân lực phụ trách công tác bảo trợ xã hội tại xã còn kiêm nhiệm nhiều việc, khối lượng công việc lớn, nên việc theo dõi, cập nhật dữ liệu đôi khi chưa kịp thời.

- Một bộ phận người khuyết tật còn tâm lý tự ti, chưa mạnh dạn tham gia các hoạt động cộng đồng hoặc đăng ký học nghề.

Qua quá trình triển khai thực hiện Chương trình trợ giúp người khuyết tật giai đoạn 2021–2025, UBND xã rút ra một số bài học kinh nghiệm như sau:

- Sự chỉ đạo quyết liệt của cấp ủy, chính quyền và sự phối hợp chặt chẽ giữa các ban ngành đoàn thể giữ vai trò quan trọng đối với công tác trợ giúp người khuyết tật.

- Xây dựng và cập nhật dữ liệu người khuyết tật thường xuyên

Việc quản lý danh sách NKT phải được cập nhật định kỳ để đảm bảo chính xác, tránh bỏ sót đối tượng, đồng thời là cơ sở xây dựng kế hoạch trợ giúp sát thực tế.

Ứng dụng công nghệ thông tin (phần mềm quản lý NKT) giúp tiết kiệm thời gian, nâng cao hiệu quả theo dõi.

- Tăng cường truyền thông, nâng cao nhận thức xã hội

Truyền thông đúng hướng, liên tục giúp thay đổi nhận thức của người dân về khả năng và quyền của NKT, tạo môi trường hòa nhập thân thiện.

Cán bộ, giáo viên, nhân viên y tế cần được bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng giao tiếp, hỗ trợ NKT.

- Phát huy nội lực, kết hợp nguồn lực xã hội hóa

Ngoài ngân sách nhà nước, việc huy động nguồn lực xã hội (doanh nghiệp, mạnh thường quân) đã hỗ trợ thêm kinh phí, vật chất và việc làm cho NKT.

Cần khuyến khích NKT chủ động vươn lên, tự tạo sinh kế, tham gia sản xuất phù hợp khả năng.

- Nguồn lực xã hội được vận động để trợ giúp người khuyết tật nhằm nâng cao chất lượng cuộc sống vật chất, tinh thần cho người khuyết tật; từng bước tạo điều kiện cho người khuyết tật xóa bỏ những mặc cảm, tự ti, nỗ lực vươn lên tham gia bình đẳng vào các hoạt động kinh tế - xã hội, góp phần xây dựng cộng đồng xã hội, đặc biệt là thực hiện hiệu quả chính sách an sinh xã hội trên địa bàn xã.

II. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ GIAI ĐOẠN 2026-2030

1. Tiếp tục tuyên truyền, phổ biến các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về chính sách trợ giúp cho đối tượng bảo trợ xã hội theo Thông tư số 01/2019/TT-BLĐTBXH ngày 02/01/2019 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ;

2. Triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách trợ giúp xã hội theo quy định. Đảm bảo việc chi trả trợ cấp xã hội hàng tháng cho đối tượng, không để xảy ra tiêu cực. Đồng thời, cấp thẻ bảo hiểm y tế kịp thời tạo điều kiện cho đối tượng được khám chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe.

3. Tiếp tục tuyên truyền, hướng dẫn tổ chức đào tạo nghề, tạo việc làm đối với người khuyết tật; Xây dựng kế hoạch và tổ chức đào tạo nghề đối với người khuyết tật linh hoạt về thời gian, địa điểm, tiến độ đào tạo phù hợp với nghề đào tạo, hình thức đào tạo; Ưu tiên thanh niên khuyết tật khởi nghiệp, phụ nữ khuyết tật, người khuyết tật và các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh sử dụng nhiều lao động là người khuyết tật...

4. Tăng cường thực hiện hoạt động trợ giúp pháp lý cho nhiều người khuyết tật có khó khăn về tài chính và người khuyết tật thuộc diện được trợ giúp pháp lý khác có nhu cầu trợ giúp pháp lý...; Truyền thông về trợ giúp pháp lý đối với người khuyết tật có khó khăn về tài chính và người khuyết tật thuộc diện được trợ giúp pháp lý khác thông qua các hoạt động thích hợp.

Trên đây là kết quả thực hiện Chương trình trợ giúp người khuyết tật giai đoạn 2021-2025, phương hướng nhiệm vụ giai đoạn 2026 - 2030; Ủy ban nhân dân xã Nguyễn Lương Bằng báo cáo Sở Y tế tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Sở Y tế;
- CT, các PCT UBND xã;
- Lưu: VT, VH-XH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đoàn Văn Cát

